

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Lịch sử NN&PL		
Mã học phần:	71LAWS30162	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	233_71LAWS30162_01,02,03		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Ghi chú: *Thí sinh được tham khảo tài liệu in giấy, không sử dụng mạng internet và không sử dụng file mềm.*

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Nắm được những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành Nhà nước, tổ chức bộ máy Nhà nước và hệ thống pháp luật của các kiểu Nhà nước trong lịch sử.	Tự luận	50%	Câu hỏi 1 Câu hỏi 2 (ý 1 nội dung a)	5	
CLO2	Vận dụng được kiến thức khoa học lý luận lịch sử Nhà nước và pháp luật vào việc nghiên cứu, giải quyết vấn đề trong thực tiễn hiện nay.	Tự luận	50%	Câu hỏi 2 (Ý 2, ý 3 nội dung a và ý 1, ý 2 nội dung b)	5	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng

của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: KHẲNG ĐỊNH SAU ĐÚNG HAY SAI? TẠI SAO? (04 điểm)

- a. Bộ luật Hammurabi và Ur-Nammu trong thời kì cổ đại mang tính bất bình đẳng sâu sắc về giới.
- b. Nhà nước Văn Lang ra đời là do mâu thuẫn giai cấp trong xã hội lúc bấy giờ gay gắt đến mức không thể điều hòa được.
- c. Cơ quan đại diện đẳng cấp ở Anh và Pháp đều bảo vệ quyền lợi của những người giàu có trong xã hội Tây Âu thời kỳ trung đại.
- d. Hệ thống pháp luật hiện nay trên thế giới chỉ bao gồm hệ thống pháp luật Châu Âu lục địa (Civil Law) và hệ thống pháp luật Anh - Mỹ (Common Law).

Câu hỏi 2: LÝ THUYẾT (06 điểm)

- a. Phân tích và chứng minh rằng: Các quy định về hình sự trong Quốc triều hình luật (Bộ luật Hồng Đức) thể hiện sự kết hợp giữa tư tưởng đức trị và pháp trị.
- b. Nêu và phân tích một số quy định về hình sự có tính tiên bộ, nhân đạo của Quốc triều hình luật có giá trị tham khảo, kế thừa trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
Câu 1			
Nội dung a.	<p>Đúng.</p> <p><i>Gợi ý giải thích:</i> Nêu khái lược lịch sử ra đời và khẳng định Bộ luật Hammurabi và Ur-Nammu là những bộ luật thành văn cổ nhất thời kỳ Lưỡng Hà cổ đại, thể hiện rõ nét sự bất bình đẳng giữa phụ nữ và nam giới. Dẫn chứng các quy định trong 02 bộ luật nói trên thể hiện sự bất bình đẳng giữa nam và nữ (Chẳng hạn: Điều 7, Điều 11 BL Ur-Nammu..)</p>	0,5 đ 0,5 đ	
Nội dung b.	<p>Sai.</p> <p><i>Gợi ý giải thích:</i> Nhà nước Văn Lang là nhà nước sơ khai, được xây dựng trên cơ sở liên kết các làng, thực hiện chức năng cơ bản của một nhà nước. Hình thức sở hữu phổ biến vẫn là sở hữu chung về tư liệu sản xuất với chế độ công xã về ruộng đất. Yêu cầu trị thủy và chống ngoại xâm là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự ra đời của nhà nước sớm hơn trong khi sự phân hóa giai cấp và mâu thuẫn giai cấp trong xã hội bấy giờ còn khá mờ nhạt. (0,5 đ)</p>	0,5 đ 0,5 đ	
Nội dung c.	<p>Đúng.</p> <p><i>Gợi ý giải thích:</i> Trình bày khái quát sự ra đời cơ quan đại diện đẳng cấp ở Anh và Pháp. Cơ quan này đại diện cho quyền lợi của lãnh chúa, kị sĩ hay thị dân giàu có ...</p>	0,5 đ 0,5 đ	
Nội dung d	<p>Sai.</p> <p><i>Gợi ý giải thích:</i> Nêu khái niệm hệ thống pháp luật. Common Law và Civil Law là hai hệ thống pháp luật lớn trên thế giới. Ngoài ra, hệ thống pháp luật trên thế giới còn có hệ thống pháp luật Hồi giáo, hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa</p>	0,5 đ 0,5 đ	
Câu 2			
Nội dung a	<p>Phân tích và chứng minh rằng: Một số quy định về hình sự trong Quốc triều hình luật (Bộ luật Hồng Đức) thể hiện sự kết hợp giữa tư tưởng đức trị và pháp trị</p>		

	<p>- Ý 1: Khái lược về lịch sử ra đời, trong đó nhấn mạnh bối cảnh lịch sử phản ánh quá trình lập pháp chịu sự ảnh hưởng của tư tưởng đức trị, lễ trị trong Nho giáo gắn liền với tư tưởng pháp trị và dựa trên nền tảng ý thức dân tộc sâu sắc</p> <p>- Ý 2: Tư tưởng đức trị của Nho giáo phản ánh trong các quy định về hình sự của Quốc triều hình luật</p> <p>+ Quy định các tội phạm xâm phạm trật tự, chuẩn mực đạo đức nhà giáo, các tội bất hiếu, bất mục, bất nghĩa... là những tội phạm đặc biệt nghiêm trọng với hình phạt rất hà khắc (thập ác, ngũ hình);</p> <p>+ Nhiều quy định nhằm bảo vệ đạo lý gia đình dựa trên quan điểm Nhà giáo như: con cháu được phép chịu hình phạt thay cho ông bà; sự bất bình đẳng nam nữ trong việc quy định trách nhiệm hình sự đối với người vợ, người chồng (Điều 38, Điều 481, Điều 482...).</p> <p>- Ý 3: Tư tưởng pháp trị được thể hiện trong nguyên tắc xây dựng Bộ luật (<i>nguyên tắc “vô luật bất hình”, nguyên tắc có lỗi, nguyên tắc không hỏi tó, nguyên tắc phân hóa trách nhiệm hình sự...</i>) và ngay trong các quy định về tội phạm và hình phạt</p>	<p>1,0 đ</p> <p>1,0 đ</p> <p>1,0 đ</p>	<p><i>Sinh viên cần dẫn chứng các quy định trong Quốc triều hình luật để phân tích, chứng minh các ý</i></p>
<p>Nội dung b</p>	<p>Ý 1: Một số quy định về hình sự trong Quốc triều hình luật là rất tiến bộ, có giá trị tham khảo, kế thừa một cách chọn lọc trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta:</p> <p>- Hình phạt và các biện pháp xử phạt được quy định trong Quốc triều hình luật khá đa dạng, tiến bộ và đủ sức răn đe, tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; chính sách hình sự rất nghiêm khắc đối với tội phạm tham nhũng;</p> <p>- Quan điểm “lấy dân làm gốc” được thể hiện trong Quốc triều hình luật thông qua quy định về hình phạt đối với quan lại có hành vi sách nhiễu dân, hành dân (Điều 370, Điều 371); quy định nguyên tắc đảm bảo khách quan trong xét xử, không bức cung (Điều 683)...;</p> <p>- Yếu tố đặc sắc về kỹ thuật lập pháp từ cơ cấu đến cách thể hiện về mặt hình thức của Quốc triều hình</p>	<p>2,0 đ</p>	

	<p>luật. Phần quy định trong các quy phạm hình sự mô tả rõ ràng, cụ thể từng hành vi phạm tội kèm theo chế tài tương ứng.</p> <p>Ý 2: Nhiều quy định về hình sự mang tính nhân đạo sâu sắc đối với phụ nữ, trẻ em và những người yếu thế khác trong xã hội (Điều 16, Điều 403, Điều 404, Điều 429, Điều 435, Điều 441, Điều 665, Điều 669...);</p>	1,0 đ	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

Phan Quang Thịnh

Nguyễn Quyết Thắng